TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 18** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 206/2026/HS-ST
Ngày: 27/7/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Trụ;

2. Ông Trần Xuân Tạo.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Huỳnh Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2026; tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 224/2026/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 219/2026/QĐXXST-HS ngày 13/7/2026, đối với bị cáo:

1. Trần Quốc Anh D (tên gọi khác: không), sinh năm 1982, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: 22/3 đường Nguyễn Trãi, khu phố P, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là Tổ 44, khu phố 7, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương); nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; CCCD số 074082007940 cấp ngày 31/10/2024; con ông Trần Quốc T (đã chết) và bà Chung Thị T (đã chết); bị cáo có vợ tên Phan Trúc L (không đăng ký kết hôn) và 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án:

Ngày 07/6/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm tù về tội "trộm cắp tài sản" theo Bản án số 121/2017/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 22/12/2017, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng nhưng chưa bồi thường dân sự số tiền 625.000 đồng;

Ngày 22/5/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt

01 năm tù về tội "trộm cắp tài sản" theo Bản án số 83/2020/HS-ST, chấp hành xong án phạt tù ngày 30/10/2020, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng;

Ngày 28/3/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù về tội "trộm cắp tài sản" theo Bản án số 51/2022/HS-ST, chấp hành xong án phạt tù ngày 17/02/2025, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng;

Tiền sự: không;

Nhân thân:

Năm 2002, bị Công an thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng, về hành vi "trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 24/11/2002;

Ngày 15/5/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 6.000.000 đồng về tội "đánh bạc" theo Bản án số 88/2003/HSST, đã chấp hành xong;

Ngày 17/7/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày 17/7/2006 về tội "đánh bạc" theo Bản án số 80/2006/HSST, đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 50.000 đồng;

Ngày 04/6/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 36 tháng tù về tội "trộm cắp tài sản" theo Bản án số 91/2008/HSST, chấp hành xong án phạt tù ngày 01/6/2010, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 50.000 đồng;

Ngày 04/12/2013, bị Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng, về hành vi "vận chuyển trái phép chất ma túy";

Năm 2015, bị Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi "trộm cắp tài sản".

Ngày 02/12/2025 Trần Quốc Anh D bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ và tạm giam tại Phân trại tạm giam Dầu Tiếng - Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Hiền H (tên gọi khác: không), sinh năm 1987, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: khu phố C, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; CCCD số 074087008015 cấp ngày 28/02/2025; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị E; bị cáo có 2 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: ngày 16/02/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 03 năm 03 tháng tù về tội "cướp giật tài sản" theo Bản án số 13/2023/HS-ST, chấp hành xong án phạt tù ngày 24/01/2025, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng ngày

19/4/2023; tiền sự: không; nhân thân: không; ngày 02/12/2025 Nguyễn Hiền H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ và tạm giam tại Phân trại tạm giam Dầu Tiếng - Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Học T, sinh năm 1985; trú tại: ấp A, xã D, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/11/2025, Nguyễn Hiền H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại xe Sirius chở Trần Quốc Anh D ngồi phía sau đi từ phường B, Thành phố Hồ Chí Minh về phòng trọ số 05 nhà trọ Tường Vy thuộc ấp B4, xã L, tỉnh Tây Ninh của D thuê ở. Đến khoảng 14 giờ 45 phút cùng ngày, H điều khiển xe chở D đi ngang chùa Hoa Nghiêm, thuộc ấp S, xã D, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, D nhìn thấy xe mô tô hiệu Honda Wave ALPHA biển số: 61H1 – 743.25 của ông Nguyễn Học T dựng trong sân chùa không có người trông coi. Lúc này, D rủ H lấy trộm xe mô tô biển số: 61H1 – 743.25 đem bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe quay lại dừng phía trước chùa Hoa Nghiêm cảnh giới, còn D xuống xe lén lút đi bộ đến chỗ xe mô tô biển số: 61H1 – 743.25, thấy xe có cắm chìa khóa trên ổ khóa nên D khởi động máy rồi điều khiển xe mô tô biển số: 61H1 – 743.25 chạy trước cùng H điều khiển xe mô tô biển số 59X4-051.17 chạy phía sau về phòng trọ số 5 nhà trọ Tường Vy cất giấu xe trộm được.

Đến khoảng 16 giờ 20 phút ngày 28/11/2025, ông Nguyễn Học T đến Công an xã D trình báo vụ việc bị chiếm đoạt tài sản. Qua tuy xét, lực lượng Công an xã D phát hiện Trần Quốc Anh D và Nguyễn Hiền H là người lấy trộm xe của ông Nguyễn Học T. Đến khoảng 22 giờ ngày 28/11/2026, Công an xã D phối hợp cùng Công an xã L, tỉnh Tây Ninh kiểm tra hành chính phòng trọ số 05 nhà trọ Tường Vy thuộc ấp B4, xã Lộc Ninh, tỉnh Tây Ninh của Dũng thuê ở thì phát hiện xe mô tô hiệu Honda Wave ALPHA biển số: 61H1 – 743.25 và xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 59X4-051.17. Công an xã D mời D và H về trụ sở làm việc. Qua làm việc, D và H đã khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của ông Nguyễn Học T. Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Trần Quốc Anh D: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave ALPHA biển số: 61H1 – 743.25, số máy: JA39E3169722, số khung: RLHJA3924PY732943; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số: 59X4-051.17, số máy: 5C64150567, số khung: RLCS5C6409Y150562; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, trên cổ áo có tem ghi dòng chữ "TOPMAN"; 01 quần Jean dài màu xanh, trên quần có tem ghi dòng chữ "Wear Quality Of Colleetion" của Trần Quốc Anh D;

- Thu giữ của Nguyễn Hiền H: 01 nón bảo hiểm màu cam, có chữ Shopee Food; 01 áo sơ mi dài tay, có nhiều đường cong màu đen; 01 đôi dép màu đen có chữ Gveei; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank số 9704030176757299 mang tên

Nguyễn Học T; 01 Căn cước công dân số 074086008941 mang tên Nguyễn Học T và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu đen, số IMEI: 356136090032964;

- Thu giữ của Phan Trúc L: 01 nón bảo hiểm màu vàng.

Theo Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày 02/12/2025 đối với Nguyễn Hiền H và Trần Quốc Anh D: Tất cả đều dương tính với chất ma túy đá (loại Methamphetamine).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo H và D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của H và D phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. H và D khai: Ngày 23/11/2025, H được người phụ nữ (không rõ lai lịch) tại khu vực Bến xe Miền Đông thuộc phường B, Thành phố Hồ Chí Minh cho ma túy đá để sử dụng. Ngày 25/11/2025, D được người tên T và người tên T1 (không rõ lai lịch) cho sử dụng ma túy đá tại quán cà phê (không rõ tên, địa chỉ).

Theo Kết luận định giá tài sản số: 06/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự xã Dầu Tiếng, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Wave ALPHA biển số: 61H1 – 743.25, số máy: JA39E3169722, số khung: RLHJA3924PY732943, đã qua sử dụng, trị giá là 11.333.000 đồng.

Theo Kết luận giám định số 2159/KL-KTHS (SKSM) ngày 04/5/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Xe mô tô biển số: 59X4-051.17, số máy: 5C64150567, số khung: RLCS5C6409Y150562, gửi giám định có số khung, số máy không bị đục lại số.

Xe mô tô hiệu Honda Wave ALPHA biển số: 61H1 – 743.25, số máy: JA39E3169722, số khung: RLHJA3924PY732943 là của bị hại Nguyễn Học T đứng tên đăng ký.

Qua xác minh biển số: 59X4-051.17 là của ông Nguyễn Quốc C (sinh năm 1986, đăng ký thường trú: K5/59E, khu phố B, phường B, Thành phố Đồng Nai) đứng tên đăng ký. Khoảng cuối tháng 6/2025, ông Nguyễn Quốc C bị mất xe mô tô hiệu Honda Wave biển số: 59X4-051.17.

Xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, số máy: 5C64150567, số khung: RLCS5C6409Y150562 là của bà Trần Thị Thu O (sinh năm 1977, đăng ký thường trú: Khu phố B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Bà O đã bán xe trên, không nhớ rõ thời gian bán và họ tên người mua. Bà Phan Trúc L (sinh năm 1985, đăng ký thường trú: Ấp P, xã C, tỉnh Tây Ninh- là vợ của bị cáo D) mua lại xe mô tô nêu trên của 01 người nhưng không rõ lai lịch.

Về xử lý vật chứng: Ngày 11/02/2026 và ngày 28/02/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giao trả: xe mô tô hiệu Honda Wave ALPHA biển số: 61H1 – 743.25, số máy: JA39E3169722, số khung: RLHJA3924PY732943, 01 thẻ Ngân hàng Sacombank số 9704030176757299

mang tên Nguyễn Học T, 01 Căn cước công dân số 074086008941 mang tên Nguyễn Học T và 01 nón bảo hiểm màu vàng cho ông Nguyễn Học T.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Học T không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 22/06/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định truy tố bị cáo Trần Quốc Anh D về tội "trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Hiền H về tội "trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận: các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả; các bị cáo không có ý kiến gì đối với Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 10/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự xã D và Kết luận giám định số 2159/KL-KTHS (SKSM) ngày 04/5/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh; không có ý kiến gì đối với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Anh D và bị cáo Nguyễn Hiền H phạm tội "trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Quốc Anh D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Hiền H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, số máy: 5C64150567, số khung: RLCS5C6409Y150562;

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hiền H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu đen, số IMEI: 356136090032964;

+ Tịch thu và tiêu hủy: biển số: 59X4-051.17; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, trên cổ áo có tem ghi dòng chữ "TOPMAN"; 01 quần Jean dài màu xanh, trên quần có tem ghi dòng chữ "Wear Quality Of Colleetion"; 01 nón bảo hiểm màu cam, có chữ Shopee Food; 01 áo sơ mi dài tay, có nhiều đường cong màu đen; 01 đôi dép màu đen có chữ Gveei.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo trình bày lời nói sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo về lao động lo cho gia đình, vợ con và hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản kiểm tra hành chính lập lúc 22h00 ngày 28/11/2025, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo D và H đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ALPHA biển số: 61H1 – 743.25, số máy: JA39E3169722, số khung: RLHJA3924PY732943 của bị hại Nguyễn Học T như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả.

[2.2] Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự tương ứng với tính chất và mức độ phạm tội đã gây ra.

[2.4] Hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave ALPHA biển số: 61H1 – 743.25 trị giá 11.333.000 đồng nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo D đã tái phạm nhưng lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định truy tố bị cáo về tội "trộm cắp tài sản" bằng Cáo trạng số 96/CT-VKSHCM-KV ngày 22/6/2026 cũng như ý kiến luận tội của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên toà là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo: bị cáo D và H đồng phạm giản đơn, cùng phối hợp thực hiện, trong đó: bị cáo D là người rủ rê và là người trực tiếp chiếm đoạt xe mô tô của bị hại, sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô trộm được chạy về phòng trọ của mình để cất giấu; bị cáo H thực hiện vai trò quan sát, cảnh giới để bị cáo D chiếm đoạt tài sản của bị hại.

[4] Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt các bị cáo một

mức hình phạt thật nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo H có 01 tiền án về tội "cướp giật tài sản" chưa xoá án tích lại tiếp tục phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo D đã bị áp dụng tình tiết định khung "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 nên không áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu hồi giao trả bị hại nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét thấy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản (xe mô tô hiệu Honda Wave ALPHA biển số: 61H1 – 743.25) và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về vật chứng: căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 và 2025; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước phương tiện phạm tội bao gồm: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, số máy: 5C64150567, số khung: RLCS5C6409Y150562;

- Tịch thu tiêu huỷ vật chứng không có giá trị về kinh tế bao gồm: 01 biển số 59X4-051.17; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, trên cổ áo có tem ghi dòng chữ "TOPMAN"; 01 quần Jean dài màu xanh, trên quần có tem ghi dòng chữ "Wear Quality Of Colleetion"; 01 nón bảo hiểm màu cam, có chữ Shopee Food; 01 áo sơ mi dài tay, có nhiều đường cong màu đen; 01 đôi dép màu đen có chữ Gveei;

- Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu đen, số IMEI: 356136090032964 là tư vật của bị cáo Hoà nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc Anh D và bị cáo Nguyễn Hiền H phạm tội "trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025; xử phạt bị cáo Trần Quốc Anh D 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và 58 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và 2025; xử phạt bị cáo Nguyễn Hiền H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2025.

3. Về biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 và 2025; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2025;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, số máy: 5C64150567, số khung: RLCS5C6409Y150562;

Tịch thu tiêu huỷ: 01 biển số 59X4-051.17; 01 áo sơ mi dài tay màu đen, trên cổ áo có tem ghi dòng chữ "TOPMAN"; 01 quần Jean dài màu xanh, trên quần có tem ghi dòng chữ "Wear Quality Of Colleetion"; 01 nón bảo hiểm màu cam, có chữ Shopee Food; 01 áo sơ mi dài tay, có nhiều đường cong màu đen; 01 đôi dép màu đen có chữ Gveei;

Trả lại bị cáo Nguyễn Hiền H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu đen, số IMEI: 356136090032964.

(Vật chứng, tài sản đang lưu giữ, bảo quản tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết công khai theo quy định./.

***Nơi nhận*:**
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Hồ sơ – Công an Thành phố Hồ Chí Minh (PV06);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 18 – Tp Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS khu vực 18 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Dầu Tiếng - Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Phương